

Biến tần Yaskawa V1000 series



Product Categories: [Biến tần](#), [Biến tần Yaskawa](#), [Sản phẩm tiêu biểu](#)

Product Page:

<https://bientangiare.com.vn/sản-phẩm/bien-tan-yaskawa-v1000-series/>

Product Summary

Ứng dụng:

- Dùng cho hệ thống nâng hạ, di chuyển cầu trục, động cơ bơm, quạt gió, máy đóng gói, băng tải, máy dệt, máy giặt, máy cuốn cáp...

Product Description

Đặc điểm chung

- **Biến tần Yaskawa V1000** có thiết kế nhỏ gọn với hiệu suất cao (điều khiển véc tơ dòng)
- Công nghệ mới cho điều khiển động cơ đồng bộ (IPMM/SPMM) cũng như động cơ không đồng bộ

- Mô men khởi động lớn: 200 %/0.5 Hz
- Có chức năng lựa chọn ứng dụng cụ thể để tối ưu hoá quá trình cài đặt
- Biến tần Yasakwa V1000 có thể dễ dàng sử dụng, bảo trì các khối thiết bị đầu cuối, có thể tháo rời với chức năng tham số sao lưu

Thông

sô

kỹ

thuâ

t

Ứng dụng của biến tần Yaskawa V1000

Tải thường: Quạt, bơm, HVAC

Tải nặng: Băng chuyền, Máy đóng gói, Chế biến thực phẩm. cầu trục và các máy nâng hạ, máy nén khí, máy đùn ép, máy cuộn, máy công cụ, máy giặt công nghiệp...

Nguồn cấp

3P, 200 to 240Vac, 380 to 480Vac (- 15% to +10%) 50/60 Hz ($\pm 5\%$)1P, 200 to 240Vac (- 15% to +10%) 50/60 Hz ($\pm 5\%$)

Công suất

0.1-3.7 kW (1P, 200 Vac), 0.1-18.5 kW (1P, 200 Vac), 0.2-18.5kW (3P, 400 Vac)

Dòng điện

1.4-35 A (1P, 200 Vac), 0.7-68 A (3P, 200 Vac), 1.2-31 A (3P, 400 Vac)

Dải tần số

0.01-400Hz

Mô men khởi động

200 %/0.5 Hz (giả định tải nặng của động cơ là 3.7kW hoặc ít hơn sử dụng phương pháp điều khiển véc tơ vòng hở) 50 % / 6 Hz (giả định phương pháp điều khiển véc tơ vòng hở)

Khả năng quá tải

Tải thường 120% trong 60 giây, tải nặng 150% trong 60 giây

Phương pháp điều khiển

V/f, véc tơ vòng hở, véc tơ vòng hở cho động cơ đồng bộ, véc tơ vòng kín cho động cơ đồng bộ

Phanh hãm

Biến tần Yaskawa V1000 tích hợp sẵn mạch điều khiển hãm động năng giúp dừng nhanh khi kết hợp với điện trở hãm

Ngõ vào

Ngõ vào số đa chức năng, ngõ vào tần số tham chiếu, ngõ vào an toàn

Ngõ ra

Ngõ ra cách ly quang đa chức năng, báo lỗi rơ le, ngõ ra số đa chức năng, ngõ ra giám sát, ngõ ra giám sát an toàn

Chức năng bảo vệ

Động cơ, quá dòng tức thời, quá tải, quá áp, thấp áp, mất áp, quá nhiệt, quá nhiệt điện trở phanh, ngăn chặn sụt

Chức năng chính

Chức năng tự động dò tốc độ động cơ khi mất nguồn sử dụng cảm biến tốc độ
Chức năng KEB giữ động cơ hoạt động ổn định khi mất nguồn dùng năng lượng tái sinh

Có khả năng điều khiển sensorless (điều khiển vi

trí động cơ IPM mà không cần phản hồi từ động cơ (encoder) và không cần thêm bộ điều khiển).

Cung cấp nhiều tính năng giúp thiết lập và vận hành biến tần dễ dàng như: chế độ tự chỉnh auto-tuning...

Tích hợp sẵn bộ điều khiển PID

Truyền thông

Hỗ trợ các chuẩn truyền thông RS422/RS485 (mặc định), PROFIBUS - DP, DeviceNet, CC-Link, CompoNet, CANopen, LONWORKS, MECHATROLINK -2, MECHATROLINK-3

Thiết bị mở rộng

Màn hình vận hành LCD, cuộn kháng xoay chiều, cuộn kháng một chiều, bộ phanh, điện trở phanh, lọc nhiễu...

Card tham chiếu tốc độ, card truyền thông, card giám sát, card điều khiển tốc độ máy phát

Cấp bảo vệ

IP00 (Mở nắp biến tần), IP20 (Đóng nắp)

Sơ đồ chọn mã